TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 293/2026/HS-ST
Ngày 29 - 6 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vương Thị Hồng Thanh

2. Bà Phạm Thị Anh Thư

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Sao Mai – Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2026, Toà án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 269/2026/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 340/2026/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 6 năm 2026 với các bị cáo:

1. Nguyễn Vĩnh N, sinh năm 1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: số D khu phố B, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1948 (đã chết) và bà Võ Thị Thu H, sinh năm 1953; bị cáo có vợ tên Đỗ Thị H1, sinh năm 1979 và có hai người con là Nguyễn Đỗ Hạnh N1, sinh năm 2008 và Nguyễn Hạnh Như Ý, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 198/2007/HS-ST ngày 07/9/2007 của Tòa án nhân dân huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương (nay là Toà án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", Bản án số 57/2012/HS-ST ngày 28/02/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương (nay là Toà án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", Bản án số 95/2020/HS-ST ngày 16/4/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (nay là Toà án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm tạm giam từ ngày 26/5/2025.

2. Nguyễn Phúc Đ, sinh năm 1996 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký thường trú: số I khu phố B, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; con ông Nguyễn Phúc T1, sinh năm 1974 và bà Võ Thị Bích H2, sinh năm 1972; bị cáo có vợ tên Chúng Thị Mộng H3, sinh năm 1995 (đã ly hôn) và có hai người con là Nguyễn

Phúc Thảo V, sinh năm 2019 và Nguyễn Phúc Hạnh N2, sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đầu thú và bị bắt tạm giữ, tạm tạm giam từ ngày 27/5/2025.

3. Bùi Văn G, sinh năm 1984 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký thường trú: thôn Đ, xã T, tỉnh Hà Tĩnh; tạm trú: số B khu phố B, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: kinh doanh vận tải; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; con ông Bùi Văn L, sinh năm 1952 và bà Dương Thị N3, sinh năm 1958 (đã chết); bị cáo có vợ tên Trần Thị H4, sinh năm 1987 (đã ly hôn) và có hai người con là Bùi Anh K, sinh năm 2012 và Bùi Gia H5, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm tạm giam từ ngày 27/5/2025.

4. Huỳnh Trung H6, sinh năm 1986 tại tỉnh Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang); nơi đăng ký thường trú: tổ F, ấp V, xã V, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; con ông Huỳnh Văn T2, sinh năm 1960 và bà Huỳnh Ngọc S, sinh năm 1964; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị N4, sinh năm 1988 và có một người con là Huỳnh Nhã Q, sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: Quyết định số 10/2023/QĐ-CA ngày 30/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang (nay là Toà án nhân dân Khu vực 6 – tỉnh An Giang) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa và cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, ngày 07/8/2024 chấp hành xong quyết định; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm tạm giam từ ngày 26/5/2025.

Các bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Huỳnh Trúc T3, sinh năm 1988, địa chỉ: số A khu phố B, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt

2. Bà Trương Kim T4, địa chỉ: tổ A, X, xã K, tỉnh An Giang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Vĩnh N, Nguyễn Phúc Đ, Bùi Văn G, Huỳnh Trung H6 là những đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine. Tháng 4/2025, N nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma túy cho người khác để thu tiền lời. Nghi thường đi đến khu vực bến xe N thuộc phường A, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông chạy xe mô tô chở khách đang đứng bên đường mua 01 bịch nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng, loại Methamphetamine với giá từ 500.000 đồng đến 700.000 đồng/1lần rồi cất giấu đem về nhà tại địa chỉ số D, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh) phân chia thành nhiều gói nylon nhỏ để bán lại cho người khác để thu lợi nhuận. Nghi bán trái phép chất ma túy cho nhiều người không rõ nhân thân, lai lịch, trong đó N bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Phúc Đ, Huỳnh Trung H6.

Quá trình điều tra, xác định Nguyễn Vĩnh N Mua bán trái phép chất ma túy, Nguyễn Phúc Đ, Bùi Văn G có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Huỳnh Trung H6 có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, như sau:

Lần thứ nhất: khoảng 17 giờ ngày 17/5/2025, Nguyễn Phúc Đ rủ Bùi Văn G góp tiền mua ma túy về để cùng nhau sử dụng thì G đồng ý. Đ góp 100.000 đồng, còn

G góp 200.000 đồng bằng cách sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13 màu xanh đen chuyển tiền qua ứng dụng Momo của Đ số tiền 200.000 đồng. Lúc này, Đ sử dụng ứng dụng Zalo "Dâu Cưng" liên lạc cho tài khoản Zalo "Nguyenvinhnghi" của Nguyễn Vĩnh N để mua ma túy, loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng thì N đồng ý. Sau đó, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng biển số: 68K1-197.51 chạy đến gần phía trước nhà của Đ, tại địa chỉ số I, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh). Tại đây, N đưa cho Đ 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine có quấn băng keo đen bên ngoài, Đ sử dụng điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh đăng nhập vào tài khoản Momo số 0963927645 tên Nguyễn Phúc Đ chuyển khoản đến tài khoản Ngân hàng M số 0979434624 tên Nguyễn Vĩnh N số tiền 300.000 đồng. Đ đem ma túy vào trong nhà, còn N điều khiển xe mô tô chạy đi. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Đ cầm ma túy đã mua trên đi bộ qua nhà của G, địa chỉ số B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh). Tại đây, G cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma túy, Đ đưa cho G 01 ống hút nhựa hàn kín là ma túy để G đổ vào nỏ thủy tinh, G sử dụng bật lửa của mình đốt cháy ma túy để G và Đ cùng nhau lần lượt sử dụng hết ma túy thì ngưng.

Lần thứ hai: khoảng 18 giờ ngày 20/5/2025, Nguyễn Phúc Đ rủ Bùi Văn G mua ma túy để cùng nhau sử dụng thì G đồng ý. G sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13 màu xanh đen chuyển tiền quá ứng dụng Momo của Đ số tiền 300.000 đồng. Đ sử dụng ứng dụng Zalo "Dâu Cưng" liên lạc cho tài khoản Zalo "Nguyenvinhnghi" của Nguyễn Vĩnh N để mua ma túy, loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng thì N đồng ý. Lúc này, N điều khiển xe mô tô biển số: 68K1-197.51 chạy đến trước nhà của Đ tại địa chỉ số I, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh). Tại đây, N đưa cho Đ 01 ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine có quấn băng keo đen bên ngoài, Đ sử dụng điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh đăng nhập vào tài khoản Momo số 0963927645 tên Nguyễn Phúc Đ chuyển khoản đến tài khoản Ngân hàng M số 0979434624 tên Nguyễn Vĩnh N số tiền 300.000 đồng. Đ đem ma túy vào trong nhà, N điều khiển xe mô tô chạy đi về. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Đ cầm ma túy đã mua trên đi bộ qua nhà của G, tại địa chỉ số B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh). Tại đây, G cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma túy, Đ đưa cho G 01 ống hút nhựa hàn kín là ma túy để G đổ vào nỏ thủy tinh, G sử dụng bật lửa của mình đốt cháy ma túy để G và Đ cùng nhau lần lượt sử dụng hết ma túy thì ngưng.

Lần thứ ba: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 22/5/2025, Nguyễn Phúc Đ rủ Bùi Văn G mua ma túy để cùng nhau sử dụng thì G đồng ý. G sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13 màu xanh đen chuyển tiền quá ứng dụng Momo của Đ số tiền 300.000 đồng. Đ sử dụng ứng dụng Zalo "Dâu Cưng" liên lạc cho tài khoản Zalo "Nguyenvinhnghi" của Nguyễn Vĩnh N để mua ma túy, loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng thì N đồng ý. Lúc này, N điều khiển xe mô tô biển số: 68K1-197.51 chạy đến nhà của Đ, địa chỉ số I, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh). Tại đây, N đưa cho Đ 01 ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine có quấn băng keo đen bên ngoài, Đ sử dụng điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh đăng nhập vào tài khoản Momo số 0963927645 tên Nguyễn Phúc Đ chuyển khoản đến

tài khoản Ngân hàng M số 0979434624 tên Nguyễn Vĩnh N số tiền 300.000 đồng. Đ đem ma túy vào trong nhà cất giấu, còn N điều khiển xe mô tô chạy đi. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Đ cầm ma túy đã mua trên đi bộ qua nhà của G, địa chỉ số B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh), G cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma túy, đổ ma túy từ 01 ống hút hàn kín vào nỏ rồi đốt cháy ma túy để G và Đ cùng nhau sử dụng hết thì nghỉ.

Lần thứ tư: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/5/2025, Huỳnh Trung H6 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã mượn điện thoại di động, sim số 0928676328 của bà Huỳnh Trúc T3 gọi đến số điện thoại 0979434624 của Nguyễn Vĩnh N hỏi mua ma túy, loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng thì N đồng ý. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô biển số: 68K1-197.51 chạy đến trước số nhà địa chỉ số A, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh) bán cho H6 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine. H6 sử dụng tài khoản Ngân hàng V1 số 0281000415544 của bà Huỳnh Trúc T3 chuyển đến tài khoản Ngân hàng M số 0979434624 tên Nguyễn Vĩnh N số tiền 300.000 đồng. Sau khi H6 chuyển tiền cho N xong thì lực lượng Công an thấy nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong người H6 đang cất giấu 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine (ký hiệu M1) nên tiến hành thu giữ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Vĩnh N, Huỳnh Trung H6.

Đến khoảng 01 giờ 10 phút ngày 27/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Vĩnh N tại địa: số D, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh) phát hiện, thu giữ:

- Trên bàn gỗ phòng khách chính giữa nhà gồm có 01 ống hút nhựa màu trắng; 02 cuộn băng keo màu xám đã qua sử dụng; 01 cái kéo cán vàng.

- Trong ngăn tủ gỗ bên trái từ cửa vào gồm có 01 túi nylon lớn miệng kéo dính bên trong có 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2-1); 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong có 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa tinh thể màu trắng được cuốn lại bằng băng keo đen; 01 túi nylon miệng kéo dính hàn kín bên trong có 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa tinh thể màu trắng được cuốn lại bằng băng keo đen; 03 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa tinh thể màu trắng được cuốn lại bằng băng keo xám.

- Trong ngăn tủ gỗ bên phải từ cửa vào gồm có 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa tinh thể màu trắng được cuốn lại bằng băng keo đen.

- Trên gác lửng phía bên trái góc nhà gồm có 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy; 01 cuộn băng keo đen đã qua sử dụng; 01 cái kéo cán đỏ; 01 bật lửa gas đã qua sử dụng; 01 đoạn ống hút cắt xéo.

Đến khoảng 14 giờ ngày 27/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn G tại địa chỉ nhà số : 2, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh) thu giữ: Trong tủ kệ gỗ sát vách tường khu vực nhà bếp có 01 nỏ thủy tinh bên trong không chứa gì và 01 ống hút nhựa được gắn vào một nắp chai nhựa màu đỏ.

*Tang vật thu giữ:

- 01 đoạn ống hút hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng được cuốn bằng băng keo xám (ký hiệu M1) thu giữ của Huỳnh Trung H6;

- 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2-1) thu giữ của Nguyễn Vĩnh N;

- 07 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa tinh thể màu trắng được cuốn lại bằng băng keo đen (ký hiệu M2-2) thu giữ của Nguyễn Vĩnh N;

- 01 ống hút nhựa màu trắng thu giữ của Nguyễn Vĩnh N;

- 02 cuộn băng keo màu xám đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Vĩnh N;

- 01 cái kéo cán vàng thu giữ của Nguyễn Vĩnh N;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy thu giữ của Nguyễn Vĩnh N;

- 01 cuộn băng keo đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Vĩnh N;

- 01 cái kéo cán đỏ thu giữ của Nguyễn Vĩnh N;

- 01 bật lửa gas đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Vĩnh N;

- 01 đoạn ống hút cắt xéo thu giữ của Nguyễn Vĩnh N;

- 01 nỏ thủy tinh thu giữ của Bùi Văn G;

- 01 ống hút nhựa được gắn vào một nắp chai nhựa màu đỏ thu giữ của Bùi Văn G;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13 màu xanh đen, sim số: 0976371479, 0976897987 thu giữ của Bùi Văn G;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Poco C40 màu đen, gắn sim số: 0928676328 thu giữ của Huỳnh Trung H6;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung 10+ màu xanh, sim số: 0979434624 thu giữ của Nguyễn Vĩnh N;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, biển số: 68K1-197.51, số khung 5817GY212127, số máy JK66E0212177 thu giữ của Nguyễn Vĩnh N.

Ngày 27/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) ra Quyết định trưng cầu giám định: 01 đoạn ống hút hàn kín, chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1); 01 túi nylon miệng kéo dính, chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2-1); 07 đoạn ống hút nhựa hàn kín, chứa tinh thể màu trắng được cuốn lại bằng băng keo đen (ký hiệu M2-2).

*Tại Kết luận giám định số 2397/ KL-KTHS(MT) ngày 03/6/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh B (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H), kết luận như sau:

- 01 (một) đoạn ống hút hàn kín, chứa tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng: 0,2440 gam (ký hiệu M1);

- 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, chứa tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng: 0,6653 gam (ký hiệu M2-1);

- 07 (bảy) đoạn ống hút nhựa hàn kín, chứa tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng: 1,9753 gam (ký hiệu M2-2).

Tổng ma túy thu giữ của Nguyễn Vĩnh N có khối lượng: 2,6406 gam, loại Methamphetamine và ma túy thu giữ của Huỳnh Trung H6 có khối lượng: 0,2440 gam, loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 24/CT-VKS-KV16 ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Vĩnh N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Truy tố các bị cáo Bùi Văn G, Nguyễn Phúc Đ về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Huỳnh Trung H6 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và xác định: về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Phúc Đ sau khi phạm tội đã ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; về nhân thân: các bị cáo Bùi Văn G, Nguyễn Phúc Đ chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo Huỳnh Trung H6 có tiền sự về biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo Nguyễn Vĩnh N nhiều lần bị kết án.

Kiểm sát viên đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Vĩnh N mức hình phạt từ 09 năm đến 10 năm tù;

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Bùi Văn G mức hình phạt từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù;

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc Đ mức hình phạt từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Trung H6 mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13 màu xanh đen thu giữ của Bùi Văn G, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung 10+ màu xanh của Nguyễn Vĩnh N; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng mang biển số: 68K1-197.51 do Nguyễn Vĩnh N sử dụng làm phương tiện phạm tội.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 02 bì thư đã niêm phong, bên trong có ma túy mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 ống hút nhựa màu trắng, 02 cuộn băng keo màu xám đã qua sử dụng, 01 cái kéo cán vàng, 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, 01 cuộn băng keo đen đã qua sử dụng, 01 cái kéo cán đỏ, 01 bật lửa gas đã qua sử dụng, 01 đoạn ống hút cắt xéo thu giữ của Nguyễn Vĩnh N và 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa được gắn vào một nắp chai nhựa màu đỏ, sim số 0976371479, 0976897987 thu giữ của Bùi Văn G và sim số 0979434624 thu giữ của Nguyễn Vĩnh N.

- Biện pháp tư pháp: buộc bị cáo Nguyễn Vĩnh N phải nộp lại số tiền 1.200.000 đồng thu lợi bất chính để tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Trả cho bà Huỳnh Trúc T3 01 điện thoại di động nhãn hiệu Poco C40 màu đen, sim số: 0928676328.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Trong phần tranh luận các bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng các bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải và mong muốn được xử mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Vĩnh N, Bùi Văn G, Nguyễn Phúc Đ, Huỳnh Trung H6 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo thống nhất với nhau, phù hợp với các tình tiết như nội dung Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm quá trình thực hiện hành hành vi phạm tội và vật chứng thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Các bị cáo Nguyễn Vĩnh N, Bùi Văn G, Nguyễn Phúc Đ, Huỳnh Trung H6 đều là người nghiện ma túy. Các bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán, tổ chức sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy như sau: Trong các ngày 17/5/2025, ngày 20/5/2025, ngày 22/5/2025, tại địa chỉ số B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh), Nguyễn Phúc Đ rủ Bùi Văn G góp tiền để mua ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cùng nhau, Đ là người đi mua ma túy, G sử dụng địa điểm là ở của mình, cung cấp bộ dụng cụ, cung cấp bật lửa đốt cháy ma túy để cùng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với Đ. Số ma túy bà G, Đ sử dụng là mua của Nguyễn Vĩnh N vào ngày 17/5/2025, ngày 20/5/2025, ngày 22/5/2025, tại địa chỉ I, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo Nguyễn Vĩnh N ngoài hành vi đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Phúc Đ, ngày 26/5/2025, bị N còn bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Huỳnh Trung H6, sau đó H6 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại

Methamphetamine, có khối lượng: 0,2440 gam nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt phạm tội quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Vĩnh N tại địa chỉ: số D, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh) phát hiện, thu giữ ma túy khối lượng: 2,6406 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán cho con nghiện.

Hành vi bị cáo Huỳnh Trung H6 đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Vĩnh N đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của các bị cáo Bùi Văn G, Nguyễn Phúc Đ đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp với hành vi các bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây ra sự nghiện ngập và mầm mống của các tệ nạn xã hội khác nhưng vì lợi ích của việc mua bán trái phép chất ma túy và muốn có ma túy sử dụng nên các bị cáo đã cố ý phạm tội.

Trong vụ án có nhiều bị cáo tham gia, trong đó đối với tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn. Bị cáo Nguyễn Vĩnh N và bị cáo Huỳnh Trung H6 có nhân thân xấu, bị cáo N nhiều lần bị Tòa án có thẩm quyền xét xử, bị cáo Huỳnh Trung H6 có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để tự giáo dục, rèn luyện mà lại cố ý phạm tội là thể hiện coi thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả đã thực hiện, có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Phúc Đ, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp :

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, biển số: 68K1-197.51 do Nguyễn Vĩnh N sử dụng làm phương tiện trong quá trình thực hiện hành vi phạm

tội. Quá trình điều tra, xác định xe do bà Trương Kim T4; nơi thường trú: Tổ A, ấp X, xã K, tỉnh An Giang đứng tên đăng ký xe, hiện tại bà T4 không có mặt tại nơi cư trú. Nghi khai nhận đã mua lại xe mô tô trên của người khác không rõ nhân thân, lai lịch sử dụng nhưng không làm thủ tục sang tên đổi chủ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H giám định số khung, số máy không thay đổi, đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không có người liên hệ quyết nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13 màu xanh đen, thu giữ của Bùi Văn G; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung 10+ màu xanh thu giữ của Nguyễn Vĩnh N, các điện thoại này các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Poco C40 màu đen, sim số: 0928676328 mà của Huỳnh Trung H6 sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra, xác minh được biết điện thoại trên của bà Huỳnh Trúc T3 cho H6 mượn để liên lạc, bà T3 không biết H6 sử dụng điện thoại làm phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho T3.

Đối với vật chứng là chất ma túy, công cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, đây là chất cấm và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 1.200.000 đồng mà bị cáo N thu lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên buộc bị cáo phải nộp lại để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại Iphone 12 Promax mà bị cáo Nguyễn Phúc Đ sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không thu hồi được nên không đề cập xử lý.

[7] Đối với đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Vĩnh N tại khu vực Bến xe N tư G thuộc phường A, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau khi có căn cứ.

[8] Đối với hành vi tàng trữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Nguyễn Vĩnh N, Công an Thành phố H đã ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 3.500.000 đồng quy định điểm c khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là có căn cứ.

[9] Đối với bà Huỳnh Trúc T3 là người cho bị cáo H6 mượn điện thoại sử dụng nhưng không biết Huỳnh Trung H6 mượn điện thoại để liên lạc vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không xử lý hình sự đối với bà T3 là có căn cứ.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào tháng 5/2025 nay mới được đưa ra xét xử nên áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để quyết định hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 298, 299, 326, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vĩnh N 09 (chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2025.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 298, 299, 326, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2025.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 298, 299, 326, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn G 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2025.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Trung H6 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2025.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả cho bà Huỳnh Trúc T3 01 điện thoại di động nhãn hiệu Poco C40 màu đen, có số IMEI 1: 862598055719742, số IMEI 2: 862598055719759, không kiểm tra tình trạng bên trong, được niêm phong trong bì thư dán kín, bên ngoài có chữ ký bên giao Lê Quốc T5, bên nhận Phạm Ngọc T6 và dấu hình tròn đỏ của Phòng K2 Công an Thành phố H.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, dung tích 108cm^3, số máy: JF66E0212177, số khung: 5817GY212127, màu sơn: màu trắng, biển số: 68K1-197.51. Kèm theo Kết luận giám định 5215/KL-KTHS ngày 23/10/2025 của Phòng K2 Công an Thành phố H. Trình trạng xe: không có kính chiếu hậu hai bên, yên bị rách.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13 có số IMEI 1: 350013882212074, số IMEI 2: 352270630012071, không kiểm tra tình trạng bên trong, được niêm phong trong bì thư dán kín, bên ngoài có chữ ký bên giao Lê Quốc T5, bên nhận Phạm Ngọc T6 và dấu hình tròn đỏ của Phòng K2 Công an Thành phố H.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung (không lên nguồn) được niêm phong trong bì thư dán kín, bên ngoài có chữ ký bên giao Lê Quốc T5, bên nhận Phạm Ngọc T6 và dấu hình tròn đỏ của Phòng K2 Công an Thành phố H.

Kèm theo Kết luận giám định 4155/KL-KTHS ngày 07/9/2025 của Phòng K2 Công an Thành phố H.

- Tịch thu tiêu hủy:

02 (hai) bì thư có ghi số 2397/PC09 (M1), 2397/PC09 (M2), bên ngoài có chữ ký người lập biên bản Đỗ Hồng T7, người chứng kiến Đinh Công K1, người bị bắt Nguyễn Vĩnh N và Huỳnh Trung H6, chữ ký Điều tra viên Nguyễn Quốc C cùng dấu hình tròn đỏ của Công an phường A, Công an tỉnh B. Bên trong hai bì thư chứa ma túy còn lại sau giám định được dán giấy niêm phong có dấu mộc tròn đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh B, có chữ ký cán bộ trả mẫu Nguyễn Hoàng Â, cán bộ nhận mẫu Nguyễn Thành T8, người chứng kiến Nguyễn Vĩnh N và Huỳnh Trung H6.

Kèm theo Kết luận giám định số 2397/KL-KTHS(MT) ngày 03/6/2025 Phòng K2 Công an tỉnh B.

01 (một) ống hút nhựa màu trắng;

02 (hai) cuộn băng keo màu xám đã qua sử dụng;

01 (một) cái kéo cán vàng;

01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy;

01 (một) cuộn băng keo đen đã qua sử dụng;

01 (một) cái kéo cán đỏ;

01 (một) bật lửa gas đã qua sử dụng;

01 (một) đoạn ống hút cắt xéo;

01 (một) nỏ thủy tinh;

01 (một) ống hút nhựa được gắn vào một nắp chai nhựa màu đỏ;

03 Sim số: 0976.371479; 0928.676328; 0979.434624;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2026).

- Buộc bị cáo Nguyễn Vĩnh N phải nộp số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Vĩnh N, Bùi Văn G, Nguyễn Phúc Đ, Huỳnh Trung H6 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:
- Bị cáo (04);
- VKSND Khu vực 16-TP. Hồ Chí Minh (01);
- VKSND TP. Hồ Chí Minh (01);
- Phân Trại tạm giam Lái Thiêu, thuộc Trại tạm giam Bố Lá, Công an TP. Hồ Chí Minh (04);
- Phòng THADS Khu vực 16-TP. Hồ Chí Minh (01);
- TAND TP. Hồ Chí Minh (01);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Công an TP. Hồ Chí Minh (cấp Lý lịch tư pháp) (04);
- UBND nơi cư trú của bị cáo (04);
- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường Dĩ An, TP. Hồ Chí Minh (01).
- Lưu VT, HSVA, HSTHAHS.

Lê Sỹ Trứ